

Bản án số: 515/2024/HS-PT
Ngày: 18/06/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Bà Đặng Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 455/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 474/2024/QĐXXPT-HS ngày 03/6/2024 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Đ và Trần Đình S do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 16/04/2024 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1964; Nơi thường trú: Số X, tổ Y, phường ĐM, quận HĐ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/10; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị D (Đều đã chết); Vợ là Đoàn Thị T; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1989; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2013/HSST ngày 30/5/2013 của Toà án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 12.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Bị tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 27/12/2023; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1980; Nơi thường trú: Số X, ngõ BD2, tổ Y, phường ĐM, quận HĐ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M; Vợ là Nguyễn Thị L; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự:

Không; Nhân thân: Bản án số 19/2015/HSST ngày 05/8/2015 của Toà án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã được xóa án); Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến nay. Tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

3. Trần Đình S, sinh năm 1971; Nơi thường trú: Số X, xóm TM, tổ Y, phường ĐM, quận HĐ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quang D và bà Nguyễn Thị T (Đều đã chết); Vợ là Lê Thị H; Bị cáo có 02, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/12/2012 bị công an huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo quyết định số 13; Tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 27/12/2023; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án này còn có 01 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 24/12/2023, sau khi ăn tại đám cưới nhà anh Nguyễn Văn L (Sinh năm 1983, trú tại tổ X, phường ĐM, quận HĐ, thành phố Hà Nội). Nguyễn Văn Đ đi cùng Nguyễn Văn L đến nhà Nguyễn Văn Đ tại số X, ngõ Y, tổ Z, phường ĐM, quận HĐ, Hà Nội để uống nước. Khi vào nhà, cả hai người thấy Nguyễn Văn T và Trần Đình S đang ở tầng 1 phòng khách của nhà Nguyễn Văn Đ. Nguyễn Văn Đ đang ngủ tại phòng ngủ tầng 1 của gia đình. Sau đó, L, T, S, Đ rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi “chắn” được thua bằng tiền ở phòng khách tầng 1 và sử dụng bộ bài chắn có sẵn ở bàn uống nước để đánh bạc. Cách thức chơi như sau: Các bị cáo sử dụng một bộ bài chắn gồm 100 quân bài chia cho người cầm cái 20 quân bài, 03 người còn lại mỗi người 19 quân bài, số quân bài còn lại để làm “nọc” để giữa chiếu bạc. Một ván chơi kết thúc khi có 01 người thắng, 03 người còn lại phải trả tiền cho người thắng theo các cược “ù”. Hình thức chơi là đánh chắn gom, mỗi người gom 100.000 đồng ở giữa chiếu bạc, người nào ù được thì cầm tiền ở giữa về, khi nào hết tiền ở giữa thì lại phải đóng 100.000 vào để chơi tiếp. Các bị cáo quy định mức độ sát phạt là “xuông 8 dịch 4”, quy định ù xuống là 80.000 đồng, ù thông 100.000 đồng, ù tôm 160.000 đồng, ù lèo 200.000 đồng, ù bạch định 240.000 đồng, ù tám đỏ 280.000 đồng. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì có Nguyễn Văn L sinh năm 1968 và Trần Đình Q sinh năm 1964 đều có hộ khẩu thường trú tại tổ X, phường ĐM, quận HĐ, thành phố Hà Nội đến nhà Đ uống nước và ngồi xem các bị cáo đánh bạc.

Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an quận Hà Đông phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài, 01 đĩa sù và số tiền 11.200.000 đồng là tiền và công cụ các bị cáo đang sử dụng để đánh bạc (Trong đó có 300.000 đồng là tiền gom trên chiếu bạc).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ số tiền dùng để đánh bạc cụ thể như sau: Nguyễn Văn Đ khai sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bắt bị thu giữ 900.000 đồng (Đ đang thua số tiền 100.000 đồng). Nguyễn Văn T khai sử dụng số tiền 7.000.000 đồng để đánh bạc, khi bắt bị thu giữ số tiền 7.000.000 đồng (T đang hòa). Nguyễn Văn L khai sử dụng số tiền 2.300.000 đồng để đánh bạc, khi bắt bị thu giữ số tiền 2.100.000 đồng (L đang thua số tiền 200.000 đồng). Trần Đình S khai sử dụng số tiền 900.000 đồng để đánh bạc, khi bắt bị thu giữ số tiền 900.000 đồng (S đang hòa).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 83/2023/HS-ST ngày 16/04/2024 Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 9 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án phạt tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 27/12/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 07 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đình S 07 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án phạt tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 27/12/2023.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Long, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/04/2024, các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Đình S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 29/4/2024, bị cáo Nguyễn Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định các bị cáo có đơn kháng cáo là hợp lệ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về hình thức.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có Đơn xin rút toàn bộ

kháng cáo. Đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HSST ngày 16/04/2024 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 27/12/2023.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình S, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HSST ngày 16/04/2024 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo. Cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đình S 07 (Bảy) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 18/6/2024.

- Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Đình S công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định các bị cáo có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có Đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Căn cứ Điều 342, Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Đình S công nhận bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 12 giờ 50 phút ngày 24/12/2023, tại phòng khách tầng 1 nhà ở của anh Nguyễn Văn Đ, địa chỉ số X, ngõ Y, Tổ Z,

phường ĐM, quận HĐ, thành phố Hà Nội; Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Long và Trần Đình S có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “chắn” với tổng số tiền dùng đánh bạc khi bị bắt quả tang là 11.200.000 đồng. Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HSST ngày 16/04/2024 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Đình S phạm tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo về hình phạt của các bị cáo:

- *Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn T có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích. Lỗi phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã đánh giá toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 9 (Chín) tháng tù là phù hợp. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

- *Kháng cáo của bị cáo Trần Đình S:* Về nhân thân bị cáo Trần Đình S đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc đã hết thời hiệu và thời gian bị xử phạt đã lâu từ năm 2012. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo đánh bạc là 900.000 đồng, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và ấn định thời gian thử thách để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Đình S được chấp nhận kháng cáo cho hưởng án treo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm

không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HSST ngày 16/04/2024 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử bị cáo Nguyễn Văn Đ có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 18/6/2024.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HSST ngày 16/04/2024 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. **Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 27/12/2023.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Đình S**, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HSST ngày 16/04/2024 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo. Cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. **Xử phạt bị cáo Trần Đình S 07 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 18/6/2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Trần Đình S không phải chịu án phí hình sự

phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ